

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 244/2017/HSST

Ngày: 08/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ - TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Bích Thủy và bà Trần Thị Thanh Xuân.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Thúc Mỹ, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Huế.

Đại diện viện kiểm nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế (60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế), xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/2017/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan Văn Ph; sinh ngày 10/12/1985 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V, xã T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; con ông Phan Văn P, sinh năm 1942 và bà Lương Thị Th, sinh năm 1960; vợ: Phan Thị Cẩm Nh, sinh năm 1988, có 01 con 02 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, ngày 13/10/2016 bị Công an thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/6/2017, chuyển tạm giam ngày 20/6/2017 cho đến nay. Có mặt.

*. Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với cha mẹ, học văn hóa đến lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà làm nghề buôn bán cho đến ngày gây án.

***. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Phan Thị Cẩm Nh, sinh ngày 01/01/1988.

Địa chỉ: Thôn V, xã T, thị xã H, tỉnh TT Huế. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Biết Phan Văn Ph sử dụng ma túy, nên ngày 15/6/2017 một người bạn của Ph tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở thành phố H gọi điện thoại nói là đã gửi cho Ph một gói ma túy ra thành phố H bằng xe ô tô khách chạy tuyến thành phố H - thành phố H1. Đến khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 16/6/2017, tại Bến xe phía Nam, phường A, thành phố H, khi Phan Văn Ph vừa nhận bưu phẩm bên trong có chứa

gói ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni long màu trắng bên trong chứa tinh thể chất rắn màu trắng đã được niêm phong;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung;
- 01 (một) bao ni long màu cam và 01 (một) bì thư có ghi chữ PIAGGIO SANG TRỌNG.

Tại bản Kết luận giám định số 213/GĐ ngày 16/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận: Tinh thể chất rắn màu trắng trong gói niêm phong gửi giám định là Methamphetamine, có trọng lượng 1,7534 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra bị can Phan Văn Ph đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 221/QĐ-KSĐT ngày 29/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Phan Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên xử bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong bên ngoài có ghi “Mẫu vật vụ Phan Văn Ph bắt ngày 16/06/2017”; chữ ký ghi họ tên Trần N và chữ ký ghi họ tên Trương Thanh M; một dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự;

- 01 túi ni long màu vàng;

- 01 phong bì có in chữ PIAGGIO SANG TRỌNG.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt, vỏ sau điện thoại bị vỡ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Đã có cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, tại Bến xe phía Nam, phường A, thành phố H Phan Văn Ph nhận 01 gói ma túy của một đối tượng tên Nam (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ thành phố H gửi ra cho Phong thì bị

cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt giữ. Qua giám định chất tinh thể rắn thu giữ là Methamphetamine, có trọng lượng là 1,7534gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67 của Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Mục đích của Phong tàng trữ để sử dụng.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Phan Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Ph là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người; là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xem xét thêm nhân thân của bị cáo có hoàn cảnh gia đình có bố mẹ già, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang có người em bị bệnh bại liệt để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Theo quy định của khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 (Luật số 12/2017/QH14) năm 2017 có mức hình phạt nhẹ hơn so với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong bên ngoài có ghi “Mẫu vật vụ Phan Văn Ph bắt ngày 16/06/2017”; chữ ký ghi họ tên Trần N và chữ ký ghi họ tên Trương Thanh M; một dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự;

- 01 túi ni long màu vàng;

- 01 phong bì có in chữ PIAGIO SANG TRỌNG.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt, vỏ sau điện thoại bị vỡ.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn Ph phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Phan Văn Ph 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 16/6/2017.

*. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong bên ngoài có ghi “Mẫu vật vụ Phan Văn Ph bắt ngày 16/06/2017”; chữ ký ghi họ tên Trần N và chữ ký ghi họ tên Trương Thanh M; một dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự;

- 01 túi ni long màu vàng;

- 01 phong bì có in chữ PIAGIO SANG TRỌNG.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu vàng nhạt, vỏ sau điện thoại bị vỡ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn Ph phải chịu 200.000đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Người CQLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

(Đã ký)

Trần Dũng